

Bản án số: 233/2019/HSST
Ngày 27-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nam và bà Vũ Thị Thơ

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 248/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo.

Võ Quang Đ, sinh năm 1988, tại tỉnh Thừa Thiên Huế

Nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Tạm trú: Tổ 8, khu 1, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: thợ sửa chữa xe ô tô; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Quang Đ (đã chết) và bà: Lê Thị X; có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Đầu thú ngày 31/3/2019 và bị tạm giữ đến ngày 09/4/2019, được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1957 (đã chết).

Địa chỉ: Tổ 27, khu 5, phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Hoàng D, sinh năm 1988 - là người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Thu T và chị Hoàng Thu H (Theo giấy ủy quyền ngày 3/4/2019).

Địa chỉ: Tổ 27, khu 5, phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Mai Thị H, sinh năm 1988 và anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Tổ 7, khu 1 phường G, TP H, Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*. Người làm chứng:

Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1957

Địa chỉ: Tổ 22, Khu 4, phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Quang Đ (có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ) là bạn quen biết với chị Mai Thị H. Ngày 29/3/2019, chị H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI loại I10, biển kiểm soát (BKS) 14A- 246.74 đến xưởng sửa chữa ô tô Hà Thuyên, thuộc phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để nhờ Đ sơn, sửa xe ô tô. Trưa ngày 31/3/2019, Đ thông báo cho chị H biết xe đã sửa xong, thì chị H có nhờ Đ điều khiển xe ô tô ra khu vực cột Đồng Hồ giúp chị, Đ đồng ý rồi điều khiển xe ô tô BKS 14A- 246.74 từ xưởng sửa chữa ô tô Hà Thuyên ra khu vực cột Đồng Hồ để giao xe cho chị H. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi xe ô tô do Đ điều khiển đi đến đoạn đường giao nhau giữa đường T và phố M, thuộc tổ 22 khu 4 phường H, thành phố H, Đ đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước, dẫn đến xe ô tô do Đ điều khiển đã đâm vào phía sau xe mô tô BKS 14K4- 9191 do ông Hoàng Văn C điều khiển đi phía trước cùng chiều, gây tai nạn.

Hậu quả: Ông Hoàng Văn C bị tử vong, xe ô tô BKS 14A- 246.74 và xe mô tô BKS 14K4- 9191 bị hư hỏng

Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo Võ Quang Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H H đầu thú.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là nơi giao nhau giữa đường Trần Phú và phố Mạc Thị Bưởi ở phía bên trái đường theo hướng đi từ cầu Bang (phường Hà Khánh) về hướng cầu K67 (hướng phường Cao Xanh). Đường hai chiều, ở giữa có hai vạch song song liền và ngắt quãng màu vàng chia thành 2 phần đường xe đi. Chiều rộng lòng đường là 16,8m, phần đường bên phải hướng cầu Bang đi cầu K67 là 9,8m. Trên mặt đường có vết tỳ miết màu đen chệch sang trái kích thước (1,85 x 0,14)m, hướng từ phía cầu Bang về cầu K67 và chệch sang trái, từ điểm đầu và điểm cuối lần lượt đến mép đường lần lượt là 9,15m và 9,4m. Cách điểm đầu vết tỳ miết trên về phía cầu K67 2,65m là vết trượt xước hướng từ phía cầu Bang xiên chéo sang trái kích thước (20,5 x 0,8)m có điểm cuối vết trùng với vị trí xe mô tô BKS 14K4-9191. Trên mặt đường có nhiều đám mảnh nhựa pha đèn vỡ rải rác trên diện (9,5 x 6,2)m. Từ đám mảnh nhựa đèn pha là điểm cuối của vết tỳ trượt dính máu hướng từ cầu Bang về cầu K67 có kích thước (4,9 x 0,1) m. Xe mô tô BKS 14K4- 9191 đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay về K67, từ trục lốp trước và lốp sau đến mép đường bên phải lần lượt là 16,1m và 16,18m. Xe ô tô BKS 14A-246.74 đỗ đầu xe quay về phía cầu K67, má ngoài lốp sau đến điểm đầu vết

tỳ miết màu đen là 18,9m. Má ngoài lớp sau và lớp trước đến mép đường bên phải là 6m và 6,25m.

Biên bản khám xe mô tô BKS 14K4- 9191: Cụm đèn hậu bật vỡ rời vị trí, chỉ còn liên kết với xe bằng hệ thống dây điện; chấn bụn phía sau có gắn BKS vỡ rách nhựa trên diện (20 x 10) cm hướng từ sau về trước, từ trái sang phải; phần phía sau ốp nhựa sườn xe bên trái bị tỳ xước nứt vỡ nhựa, rải rác dính chất màu đỏ hướng từ sau về trước, từ trái sang phải, càng giảm xóc phía sau bên trái bị gãy đẩy cong hướng từ sau về trước, đầu núm tay phanh bên phải ghi đông bị gãy, góc trước bên phải rọ để hàng, đầu giá để chân trước bên phải bị xước kim loại.

Biên bản khám xe ô tô BKS 14A-246.74: Hệ thống lái, phanh đầy đủ còn hiệu lực. Phía bên trái biển số trước bị tỳ xước bẹp móp kim loại hướng từ trước về sau kích thước (8 x 12) cm. Mặt nhựa mê ca phía bên ngoài biển số bị nứt vỡ. Phía bên trái ba đèn sọc phía trước, phía bên trái mặt vô lăng và cửa hút gió phía trên ba đèn sọc có vết tỳ xước nứt vỡ nhựa diện tích (54 x 51,5) cm hướng từ trước về sau; biểu tượng gắn trên đầu xe bị gãy chốt liên kết bật rời khỏi vị trí. Cụm đèn chiếu sáng trước bên trái bị vỡ; phía bên trái nắp ca bô bị tỳ xước bẹp lõm kim loại trên diện (60 x 3)cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 79 cm. Phía bên trái kính chắn gió bị nứt vỡ, hình mạng nhện hướng từ trước về sau, mặt trước rải rác dính sợi tóc ngắn màu đen và trắng, mặt kính gương chiếu hậu bên trái bị bật rời khỏi vị trí.

Biên bản khám nghiệm tử thi ông Hoàng Văn C: Đụng dập chảy máu vùng da đầu vùng cằm kích thước 0,3 x 0,3cm. Bầm tím tụ máu hai hốc mắt, chảy máu mũi, máu tai; sây xát gò má phải, cánh mũi phải. Rách da vùng thái dương bờ mép nham nhở, xung quanh bầm tím tụ máu. Bầm tím tụ máu vùng sườn lưng bên trái; sung nề bầm tím mu bàn tay phải có vết rách da kích thước 0,5 x 0,5cm.....

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 60 ngày 01/4/2019, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận nguyên nhân chết của ông Hoàng Văn C là do chấn thương sọ não kín, vỡ nền sọ.

Tại Biên bản định giá tài sản số: 69 ngày 29/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thành phố H kết luận: Chi phí khôi phục tình trạng ban đầu của xe mô tô BKS 14K4- 9191 là 2.857.000 đồng (hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); Chi phí khôi phục tình trạng ban đầu của xe ô tô BKS 14A- 246.74 là 8.550.000 đ (tám triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 31/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Võ Quang Đ; Thu giữ 01 xe mô tô BKS 14K4- 9191 và 01 xe ô tô BKS 14A- 246.74

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do bị cáo Võ Quang Đ điều khiển xe ô tô đến đoạn đường giao nhau đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) và không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô do ông Hoàng Văn C điều khiển chạy liền

trước, đã vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TTBGTVT ngày 31/12/2015, của Bộ giao thông vận tải.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo....

Khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TTBGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải đường bộ quy định:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường mà mặt đường không êm thuận....

Quá trình điều tra, Võ Quang Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Quang Đ đã tác động với gia đình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Đại diện gia đình người bị hại Hoàng Văn C 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ; Xe ô tô BKS 14A- 246.74 và xe mô tô BKS 14K4- 9191 bị hư hỏng, bị cáo Đ đã tự nguyện khắc phục sửa chữa.

Tại bản Cáo trạng số: 190/CT-VKS ngày 05/8/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Võ Quang Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Quang Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo Võ Quang Đ cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh và gia đình có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Xe ô tô BKS 14A- 246.74 và xe mô tô BKS 14K4- 9191 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả cho chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Bị cáo Võ Quang Đ đã tác động với gia đình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Đại diện gia đình người bị hại Hoàng Văn C 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ; Xe ô tô BKS 14A- 246.74 và xe mô tô BKS 14K4- 9191 bị hư hỏng, bị cáo Đ đã tự nguyện khắc phục sửa chữa. Đối với giấy phép lái xe của bị cáo cần tuyên trả cho bị cáo

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Quang Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xác định được như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 31/3/2019, bị cáo Võ Quang Đ có giấy phép lái xe hạng C số 460153884926 do Sở giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 01/12/2015 có giá trị đến ngày 01/12/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI loại I10, biển kiểm soát (BKS) 14A- 246.74 đi đến đoạn đường giao nhau giữa đường Trần Phú và phố Mạc Thị Bưởi, thuộc tổ 22 khu 4 phường Hà Khánh, thành phố H, bị cáo đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước, dẫn đến xe ô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào phía sau xe mô tô BKS 14K4- 9191 do ông Hoàng Văn C điều khiển đi phía trước cùng chiều, gây tai nạn. Hậu quả: Ông Hoàng Văn C bị chấn thương sọ não, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, đến 17 giờ 10 phút ngày 31/3/2019 thì bị tử vong. Xe mô tô BKS 14K4- 9191 bị thiệt hại 2.857.000 đồng; xe ô tô BKS 14A- 246.74 bị thiệt hại 8.550.000 đồng.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 14A- 246.74 là của chị Mai Thị H bạn của bị cáo Đ gửi Đ sơn lại sườn bên phải của xe tại gara ô tô Hà Thuyên, nơi Đ làm việc. Trưa ngày 31/3/2019 bị cáo Đ điện thoại cho chị H báo xe đã sơn xong và hẹn nhau giao xe tại cột đồng hồ, sau đó bị cáo Đ điều khiển xe gây tai nạn như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa còn phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ và còn được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng ông Đỗ Văn H, sơ đồ hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi, bản kết luận định giá tài sản. Ngoài ra còn được chứng minh bằng clip ghi lại hình ảnh bị cáo Đ điều khiển xe gây tai nạn được sao từ camera của nhà anh Nguyễn Đình Khánh,

sinh năm 1985 có địa chỉ Tổ 21B, khu 3, phường H, TP H (đã sao lưu dữ liệu điện tử từ hệ thống camera lưu trong hồ sơ)

Hành vi này của bị cáo Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 thông tư 91/2015/TT – BGTVT ngày 31/5/2015 của Bộ Giao thông vận tải

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo....

Khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TTBGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải đường bộ quy định:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường mà mặt đường không êm thuận....

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 31/3/2019, tại đoạn đường giao nhau giữa đường Trần Phú và phố Phạm Thị Bưởi, thuộc tổ 22, khu 4, phường Hà Khánh, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Võ Quang Đ (có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ) điều khiển xe ô tô BKS 14A- 246.74 không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) và không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, nên đã đâm vào phía sau của xe mô tô 14K4- 91.91 do ông Hoàng Văn C điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Ông Hoàng Văn C bị tử vong, xe mô tô bị hư hỏng, thiệt hại 2.857.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Võ Quang Đ phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tài sản của người khác. Hậu quả bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, mà lỗi gây ra hậu quả đó hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, bản thân biết rõ các qui định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, nhưng bị cáo đã không tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho đại diện của người bị hại 100 triệu đồng và khắc phục toàn bộ các thiệt hại về tài sản do tai nạn gây ra. Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo còn ra đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng

quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[7] Xét về phần dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Võ Quang Đ đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại 100 triệu đồng và khắc phục toàn bộ các thiệt hại về tài sản do tai nạn gây ra. Đại diện người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án: Xe ô tô BKS 14A- 246.74 và xe mô tô BKS 14K4-9191 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với Giấy phép lái xe hạng C số 460153884926 do Sở giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 01/12/2015 có giá trị đến ngày 01/12/2020, đây không phải là vật chứng của vụ án, nên cần tuyên trả bị cáo.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 3 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Võ Quang Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Võ Quang Đ 15 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Quang Đ cho Ủy ban nhân dân phường Hà Khánh, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Võ Quang Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Đ.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hủy biện pháp ngăn chặn là Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 53/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 30/7/2019 của Toà án nhân dân thành phố H đối với bị cáo Võ Quang Đ.

Trả ngay tại phiên toà cho bị cáo Võ Quang Đ Giấy phép lái xe hạng C số 460153884926 do Sở giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 01/12/2015.

Về án phí: Buộc bị cáo Võ Quang Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSNDTPHL, Công an TP H;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Độ